

Số: 614/QĐ-UBND

Giang Thành, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIANG THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao số lượng và bố trí cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định về phân cấp quản lý đối với công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 tại Tờ trình số 14/TTr-HĐTDCC ngày 14/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 đối với 28 thí sinh (có danh sách kèm theo), trong đó:

- Số người trúng tuyển: 10 người (mười người).
- Số người không trúng tuyển: 18 người (mười tám người).

Điều 2. Giao Trưởng phòng Nội vụ huyện tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành thông báo công nhận kết quả trúng tuyển trong phạm



vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh công chức theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- CT và các PCT. UBND huyện;
- Hội đồng tuyển dụng;
- Lưu: VT, PNV(25b).



CHỦ TỊCH

Tạ Văn Dũng





ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIANG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Giang Thành)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Năm sinh	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị tuyển dụng	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	02	Lâm Tuấn Đạt	Nam	1989	Công chức Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phú Mỹ	57	0	57
2	01	Lâm Bi	Nam	1995	Công chức Văn hóa - Xã hội	UBND xã Phú Mỹ	91,5	5	96,5
3	13	Lâm Văn Thanh	Nam	1984	Công chức Tài chính - Kế toán	UBND xã Phú Mỹ	75	0	75
4	05	Trương Thị Ngọc Giàu	Nữ	1993	Công chức Văn hóa - Xã hội	UBND xã Phú Lợi	77,5	2,5	80
5	19	Ngô Quân Đông	Nam	1999	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	UBND xã Tân Khánh Hòa	94	0	94
6	27	Huỳnh Quốc Thái	Nam	1996	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Tân Khánh Hòa	98	0	98
7	25	Huỳnh Văn Kiệp	Nam	1990	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Vĩnh Điều	91,5	2,5	94



Chức

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	năm sinh	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị tuyển dụng	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
8	14	Phạm Thị Hồng Thủy	Nữ	1987	Công chức Tài chính - Kế toán	UBND xã Vĩnh Điều	96,5	2,5	99
9	20	Đinh Thành Duy	Nam	1995	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	UBND xã Vĩnh Phú	86	2,5	88,5
10	29	Đặng Kiều Trang	Nữ	1996	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Vĩnh Phú	54,5	0	54,5

Choi





ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIANG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Giang Thành)

I ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: UBND XÃ PHÚ MỸ (03 vị trí)							
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Văn phòng - Thống kê; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	02	Lâm Tuấn Đạt	Nam	1989	57	0	57
2	07	Lê Thị Hương	Nữ	1986	44	5	49
3	03	Trần Thanh Điền	Nam	1998	43	0	43
4	09	Đặng Văn No	Nam	1983	30	2,5	32,5
5	08	Nguyễn Trung Lắm	Nam	1982	25	0	25
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Văn hóa - Xã hội; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	01	Lâm Bi	Nam	1995	91,5	5	96,5
2	12	Huỳnh Thị Mai Thanh	Nữ	1996	85	2,5	87,5
3	06	Trịnh Thị Hồng Hoa	Nữ	1992	53,5	2,5	56
4	15	Võ Lê Huyền Trân	Nữ	2000	37,5	0	37,5
5	10	Huỳnh Văn Phẩm	Nam	1986	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Tài chính - Kế toán; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	13	Lâm Văn Thanh	Nam	1984	75	0	75



Chữ ký

II ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: UBND XÃ PHÚ LỢI (01 vị trí)							
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Văn hóa - Xã hội; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	05	Trương Thị Ngọc Giàu	Nữ	1993	77,5	2,5	80
2	11	Trần Thị Kim Quan	Nữ	1988	51,5	2,5	54
III ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: UBND XÃ TÂN KHÁNH HÒA (02 vị trí)							
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Tư pháp - Hộ tịch; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	19	Ngô Quân Đông	Nam	1999	94	0	94
2	26	Trần Văn Lục	Nam	1983	52,5	2,5	55
3	32	Võ Bích Tuyền	Nữ	1993	44	0	44
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	27	Huỳnh Quốc Thái	Nam	1996	98	0	98
IV ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: UBND XÃ VĨNH ĐIỀU (02 vị trí)							
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	25	Huỳnh Văn Kiệp	Nam	1990	91,5	2,5	94
2	21	Đỗ Hoàng Giang	Nam	1997	62	0	62
3	18	Nguyễn Phương Đại	Nam	1981	43	0	43
4	31	Nguyễn Quang Trung	Nam	1989	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Tài chính - Kế toán; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							



Chữ ký

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	14	Phạm Thị Hồng Thủy	Nữ	1987	96,5	2,5	99
V ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: UBND XÃ VĨNH PHÚ (02 vị trí)							
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Tư pháp - Hộ tịch; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	20	Đinh Thành Duy	Nam	1995	86	2,5	88,5
2	24	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Nữ	1998	72	0	72
3	30	Phạm Thị Thùy Trang	Nữ	1995	67,5	0	67,5
4	17	Danh Công	Nam	1995	40	5	45
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; số lượng cần tuyển: 01 biên chế							
STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Năm sinh	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm đạt được
1	29	Đặng Kiều Trang	Nữ	1996	54,5	0	54,5
2	23	Hứa Thị Mai Hân	Nữ	1997	52	2,5	54,5



Chữ